

Số:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo, năm 2024

Căn cứ Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 649/QĐ-SGDĐT ngày 06/06/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 845/QĐ-BCĐ ngày 09/10/2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo;

Căn cứ Kế hoạch số 1129/KH-SGDĐT ngày 20/03/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo, năm 2024;

Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo Ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2024 theo kế hoạch được ban hành, đảm bảo đúng tiến độ và lộ trình đề ra.

- Đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo gắn với cải cách hành chính của các ngành giáo dục và đào tạo.

- Định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở giáo dục (gọi chung là đơn vị) triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo tại đơn vị. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, năm 2024.

2. Yêu cầu

- Xây dựng các kế hoạch triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số và các nhiệm vụ liên quan năm 2024 tại Sở/Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục, phân công rõ từng đầu việc, cá nhân thực hiện, thời gian hoàn thành.

- Thường xuyên đôn đốc, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; đặc biệt chú trọng đến xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo; kết nối, chia sẻ phục vụ nhu cầu khai thác và đảm bảo an toàn thông tin; tiếp tục duy trì, đẩy nhanh quá trình thanh toán không dùng tiền mặt về các khoản thu tại các đơn vị.

- Phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ, đẩy mạnh việc triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo gắn với cải cách hành chính vào công tác quản lý, điều hành, tác nghiệp tại đơn vị.

- Hoàn thành các chỉ tiêu theo của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Phê duyệt Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024; đặc biệt là Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, đối với các cơ sở giáo dục Mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh, năm 2024.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm tra, đôn đốc, nghiêm khắc phê bình những cá nhân, đơn vị chậm trễ, triển khai không theo đúng kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

Các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, phân công thành viên Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo được trình bày chi tiết tại Phụ lục 01, 02 (kèm theo), trong đó một số nội dung trọng tâm như sau:

1. Chỉ tiêu cụ thể

- 30% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh (Phụ thuộc vào việc triển khai của Một cửa tập trung của Tỉnh).

- Duy trì 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Duy trì 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 85% hồ sơ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số hồ sơ thanh toán.

- 40% giá trị thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giá trị thanh toán. Nếu có phát sinh hồ sơ.

- 65% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp

chính quyền từ trung ương đến địa phương. (Phụ thuộc vào việc triển khai của Một cửa tập trung của Tỉnh)

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định được số hóa.
- 60% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa, không phải đến trực tiếp cơ quan nhà nước; trong đó 30% hồ sơ trực tuyến **toàn trình từ xa**.
- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.
- Duy trì hệ thống thông tin của cơ quan Sở GDĐT được đánh giá cấp độ an toàn hệ thống thông tin.
- Xây dựng và duy trì phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ hệ thống thông tin của cơ quan Sở GDĐT.
- 100% cổng/trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục được dán nhãn tín nhiệm mạng.
- 50 % cổng/trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục được đánh giá an toàn thông tin mạng.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo sử dụng trợ lý ảo, khai thác dữ liệu từ Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh qua tài khoản được cấp.
- Duy trì 100% giáo viên có điện thoại thông minh.
- Duy trì 100% học sinh các cấp có tài khoản định danh điện tử.
- Phấn đấu 100% trường phổ thông triển khai ký số trên học bạ điện tử.
- Và các mục tiêu cụ thể tại Kế hoạch số 1129/KH-SGDĐT ngày 20/03/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo, năm 2024 (đính kèm).

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Kế hoạch số 1129/KH-SGDĐT ngày 20/03/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo, năm 2024;
- Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư (Đề án 06) với Hệ thống phần mềm quản lý học sinh -vnEdu.
- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số tại các Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục triển khai thu các khoản thu trường học không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến và hóa đơn điện tử trong trường học.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản, nâng cao cho cán bộ, công chức, viên chức, theo chương trình của Bộ GDĐT và của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng, triển khai các dịch vụ, tiện ích quản lý giáo dục thông minh (giai đoạn 1)”, năm 2024.

- Tham dự hội thảo, hội nghị về Chính phủ điện tử, chuyển đổi số, đô thị thông minh, công nghệ thông tin, an toàn thông tin do Chính phủ, Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Tổ chức sự kiện hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10); hội nghị, hội thảo về an toàn thông tin, chuyển đổi số, đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh.

III. KINH PHÍ

Được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách các địa phương năm 2024 và các nguồn khác theo đúng các quy trình, thủ tục hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Ban chỉ đạo chuyển đổi số (Văn phòng Sở GDĐT)

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này.

- Định kỳ hàng quý tổ chức họp, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch cho Ban Chỉ đạo, kịp thời đề xuất Trưởng ban những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại (chi tiết tại Phụ lục 01, 02).

2. Thành viên Ban Chỉ đạo (Các phòng Chuyên môn, nghiệp vụ Sở và các đơn vị)

- Phối hợp trong công tác chỉ đạo, đôn đốc đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này (chi tiết tại Phụ lục 01, 02).

- Chủ động đề xuất với Trưởng ban (hoặc cơ quan thường trực) về những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các đơn vị trong Ngành.

- Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc quá trình triển khai các nội dung về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo gắn với cải cách hành chính của ngành. Kịp thời báo cáo Trưởng ban (hoặc cơ quan thường trực) khi có phát sinh khó khăn, vướng mắc.

- Chủ động rà soát các nhiệm vụ chuyển đổi số theo hướng dẫn của Phòng/Sở GDĐT; xây dựng hoặc lồng ghép vào các chương trình, nhiệm vụ của đơn vị trong năm học 2024-2025.

- Thành viên Ban chỉ đạo thuộc Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh có trách nhiệm báo cáo lãnh đạo trường xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của đơn vị, nộp về Sở GDĐT **trước ngày 30/03/2024**.

3. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này chủ động tham mưu, đề xuất, chuẩn bị tài liệu, nội dung phục vụ cho cuộc họp trong năm của Ban Chỉ đạo.

- Xây dựng báo cáo, nội dung, chương trình làm việc của Ban Chỉ đạo để tổ chức các cuộc họp, sự kiện liên quan đến nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo.

- Đề xuất các phương án và hoạt động của Ban Chỉ đạo dựa trên nội dung của Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo, năm 2024. Các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Các Đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng GDĐT H, TX, TP;
- Các cơ sở giáo dục;
- Thành viên BCD CDS tại QĐ số 649/QĐ-SGDĐT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng CM, NV;
- Lưu: VT, VP, Khanhk.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Văn Ba

PHỤ LỤC 01**DANH MỤC CHỈ TIÊU CHUYỂN ĐỔI SỐ TRỌNG TÂM NGÀNH GD&ĐT NĂM 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày /2024 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Phân công thành viên BCĐ theo dõi, chỉ đạo	Kết quả đạt được của Ngành trong năm 2023	Kết quả đạt được của tỉnh trong năm 2023	Chỉ tiêu của Ngành năm 2024	Ghi chú
I	Chính quyền số							
1.	Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở	Lãnh đạo Văn phòng Sở	100%	100%	100%	
2.	Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số hồ sơ thanh toán.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở	Lãnh đạo Văn phòng Sở	Không phát sinh hs	78,9%	85%	Có 1 DVC TT
3.	Tỷ lệ giá trị thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giá trị thanh toán.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở	Lãnh đạo Văn phòng Sở	Không phát sinh hs	-	40%	Chỉ tiêu mới
4.	Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở	Lãnh đạo Văn phòng Sở	Không phát sinh hs	40%	65%	
5.	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở và Theo TT Một cửa tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng Sở	100%	100%	100%	Theo TT Một cửa báo cáo
6.	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực	Văn phòng	Các phòng	Lãnh đạo Văn	52%	50%	60%	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Phân công thành viên BCD theo dõi, chỉ đạo	Kết quả đạt được của Ngành trong năm 2023	Kết quả đạt được của tỉnh trong năm 2023	Chỉ tiêu của Ngành năm 2024	Ghi chú
	tuyển từ xa, không phải đến trực tiếp cơ quan nhà nước; trong đó 30% hồ sơ trực tuyển toàn trình từ xa .	Sở	CM, NV Sở	phòng Sở				
7.	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.	Phòng TCCB	Các phòng CM, NV Sở	Lãnh đạo Phòng TCCB	62%	57,91%	100%	
8.	Hoàn thành phê duyệt và duy trì cấp độ an toàn hệ thống thông tin.	Phòng TCCB	Sở Thông tin và Truyền thông	Lãnh đạo Phòng TCCB	Đã phê duyệt	-	Duy trì	
9.	Xây dựng và duy trì phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ hệ thống thông tin của cơ quan Sở GDĐT.	Phòng TCCB	Sở Thông tin và Truyền thông	Lãnh đạo Phòng TCCB	Đã phê duyệt	-	Duy trì	
10.	Tỷ lệ Cổng/trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục được dán nhãn tín nhiệm mạng.	Các Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Sở	Lãnh đạo Văn phòng Sở	30%	-	100%	
11.	Tỷ lệ Cổng/trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục được đánh giá an toàn thông tin mạng.	Các Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Sở	Lãnh đạo Văn phòng Sở	-	-	50 %	
12.	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo sử dụng trợ lý ảo, khai thác dữ liệu từ Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh qua tài khoản được cấp.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở	Lãnh đạo Văn phòng Sở	80%	98%	100%	
13.	Tỷ lệ trường phổ thông triển khai ký số trên học bạ điện tử.	Phòng GDTrH-TX	Phòng GDĐT, các trường phổ thông	Lãnh đạo Phòng GDTrH-TX	100%	-	100%	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Phân công thành viên BCD theo dõi, chỉ đạo	Kết quả đạt được của Ngành trong năm 2023	Kết quả đạt được của tỉnh trong năm 2023	Chỉ tiêu của Ngành năm 2024	Ghi chú
14.	Tỷ lệ phản ánh, kiến nghị của người dân tiếp nhận trên hệ thống phản ánh hiện trường được xử lý đúng tiến độ, kịp thời.	Thanh tra Sở	Các phòng CM, NV Sở	Chánh Thanh tra Sở	78%	64,15%	100%	
II	Kinh tế số							
III	Xã hội số							
1.	Tỷ lệ cán bộ lãnh đạo và giáo viên có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.	Phòng TCCB Sở	Các phòng CM, NV Sở và các cơ sở giáo dục	Lãnh đạo Phòng TCCB	100%	-	100%	
2.	Tỷ lệ dân số trưởng thành (công chức, viên chức ngành GDĐT) có tài khoản dịch vụ công trực tuyến.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở và các cơ sở giáo dục	Lãnh đạo Văn phòng Sở	61%	68,29%	75%	
3.	Tỷ lệ cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp thực hiện chuyển đổi số (hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở).	Trường Đại học BR-VT, Đại học Dầu khí và trường CĐSP tỉnh	Văn phòng Sở	Lãnh đạo Văn phòng Sở	-	-	50%	Chỉ tiêu mới

PHỤ LỤC 02**DANH MỤC NHIỆM VỤ CHUYÊN ĐỔI SỐ TRỌNG TÂM NGÀNH GD&ĐT NĂM 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày / /2024 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo)

Số TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1.	Triển khai các giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở, các đơn vị trực thuộc, Phòng GDĐT	Thường xuyên	
2.	Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, nhất là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số với nội dung thiết thực, hiệu quả, có kế hoạch, nội dung cụ thể.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở, các đơn vị trực thuộc, Phòng GDĐT	Quý II-2024	
3.	Thúc đẩy phát triển không dừng tiền mặt trong ngành	Phòng KHTC	Các cơ sở giáo dục và Phòng GDĐT	Hàng tháng	
4.	Xây dựng, triển khai các dịch vụ, tiện ích quản lý giáo dục thông minh (giai đoạn 1)	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV Sở, các đơn vị trực thuộc, Phòng GDĐT	2025	Đã trình xin chủ trương
5.	Triển khai Nền tảng học trực tuyến mở đại trà về kỹ năng số (MOOCS) phù hợp với Khung kỹ năng số quốc gia, theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.	Phòng GDTrH-TX	Các phòng CM, NV Sở, các đơn vị trực thuộc, Phòng GDĐT	Năm học 2024-2025	
6.	Các phòng GDĐT hoàn thành việc trang cấp phần mềm Văn phòng điện tử các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quyền quản lý.	Phòng GDĐT huyện, TX, TP	Các trường Mầm non, Tiểu học và THCS	Năm 2024	
7.	Triển khai sử dụng nền tảng dạy học trực tuyến, nền tảng số làm giàu kho tài nguyên giáo dục số quốc gia phục vụ công tác giảng dạy cho học sinh phổ thông	Phòng GDTrH-TX	Các phòng CM, NV, Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục phổ thông	Năm học 2024-2025	
8.	Mở rộng các công cụ số trên hệ thống phần mềm quản lý học sinh vnEdu phục vụ quản lý và dạy học.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV, Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục	Năm học 2024-2025	

Số TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
9.	Tìm hiểu và từng bước áp dụng, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để phục vụ cán bộ công chức, viên chức và học sinh trong quản lý và dạy học.	Văn phòng Sở	Các phòng CM, NV,	Năm học 2024-2025	
10.	Cử thành viên tham gia các chương trình đào tạo về Chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức để nắm bắt và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại các cơ quan và trong Ngành.	Phòng TCCB	Các phòng CM, NV, các Đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2024	
11.	Triển khai các chương trình đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức của Bộ GDĐT tổ chức; Triển khai Nền tảng học trực tuyến mở trong bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức là đội ngũ nòng cốt về chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trong Ngành.	Phòng TCCB	Các phòng CM, NV, các cơ sở giáo dục	Năm học 2024-2025	
12.	Thực hiện dán nhãn tín nhiệm mạng cho cổng/trang thông tin điện tử của các Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục.	Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục; Phòng TCCB	Văn phòng Sở	Năm học 2024-2025	